

TÁC ĐỘNG TỪ NHỮNG BÌNH LUẬN VỀ THÔNG TƯ 13 NHÌN LẠI CÁCH TRUYỀN THÔNG VĂN BẢN

TS. Lâm Thị Hồng Hoa

Những diễn biến có vẻ bất thường trên thị trường tài chính trong nước do việc đưa ra những dự báo khi một chính sách nào đó vừa được ban hành và sắp đến hạn thực thi, đặc biệt là những chính sách thuộc lĩnh vực nhạy cảm trong nền kinh tế như thuế, tiền tệ, ngân hàng... đã thường xuyên xảy ra. Vào giai đoạn nền kinh tế đang suy giảm hoặc mới bắt đầu phục hồi thì những tác động từ việc ban hành nhóm chính sách này càng được dư luận quan tâm hơn do đó được bình luận nhiều hơn trên các phương tiện thông tin đại chúng. Vì thế việc bình luận về những tác động từ Thông tư số 13/2010/TT-NHNN ngày 20 tháng 05 năm 2010 của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt Nam quy định về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng là tất yếu. Tuy nhiên những tác động thiếu tích cực từ việc truyền thông, bình luận về Thông tư này (và không chỉ riêng văn bản này) cho thấy rằng cần phải xem lại vấn đề truyền thông chính sách một cách nghiêm túc hơn bởi việc phổ biến một chính sách không chỉ có tác động trực tiếp đến những người thực thi, đến nhà đầu tư mà còn có thể mang đến những hệ lụy cho an ninh kinh tế của quốc gia.

Điểm chung của các bài bình luận về Thông tư 13

Đã có rất nhiều bình luận trái chiều sau khi Thông tư 13 của NHNN ban hành và được công bố. Những bình luận này được đăng tải rất nhiều trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó đáng kể nhất là việc bình luận tác động của Thông tư 13 đến diễn biến của thị trường chứng khoán và lãi suất cho vay. Theo đánh giá của người viết thì có lẽ đây là một trong số rất ít lần một văn bản do cơ quan nhà nước ban hành (NHNN) có nhiều phản ứng không chỉ từ các đơn vị có trách nhiệm thi hành nó.

Có nhiều bình luận đồng tình với những tác động tốt của Thông tư 13 đến hoạt động ngân hàng được đăng tải trên các tờ báo và tạp chí

chuyên ngành như Tạp chí Ngân hàng như “Thông tư 13 có lẽ là một trong những bước tiến hết sức tích cực trong việc xây dựng những nền tảng cần thiết về đảm bảo an toàn, nhằm có một hệ thống tài chính lành mạnh và ổn định thực hiện tốt vai trò phân bổ vốn trong nền kinh tế”[2], “Thông tư 13: Thuộc đáng đã tạt”[3]. Nhưng dường như những bài viết này không đủ mạnh so với những bình luận về mặt hạn chế của Thông tư cũng như đánh giá những tác động của nó đến hoạt động ngân hàng nói riêng và thị trường tài chính nói chung. Những bình luận về điểm hạn chế của văn bản lại được viết bằng những cụm từ dễ gây chú ý hơn, hoặc thiếu chính xác gây hiểu lầm cho người đọc, nhất là những bạn đọc chưa có điều kiện hiểu rõ về đặc điểm kinh doanh ngành ngân hàng. (hộp 1)

Hộp 1: Trích các bình luận về Thông tư 13

“Ngân hàng kêu khó vì Thông tư 13” TT - Hiệp hội Ngân hàng vừa có văn bản nói rõ việc thực hiện các quy định trong Thông tư 13 của NHNN sẽ gây không ít khó khăn cho các ngân hàng thương mại (NHTM). Góp ý này được nêu ra dựa trên ý kiến của 14 ngân hàng và công ty tài chính.

...Bên cạnh đó, nguồn vốn của ngân hàng nhiều nhưng được sử dụng ít cũng là nguyên nhân buộc các ngân hàng phải huy động thêm vốn nếu muốn tăng cho vay. Theo quy định, trong vốn huy động của các ngân hàng phải loại trừ rất nhiều khoản vốn như: vốn tự có, vốn đầu tư và cả với tiền gửi không kỳ hạn của các tổ chức kinh tế, kho bạc...”[4]

“Giọt nước làm tràn ly chứng khoán.

Theo đánh giá của các chuyên gia trên thị trường chứng khoán, Thông tư 13/2010/TT-NHNN quy định về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của các tổ chức tín dụng đã gây tác động cộng hưởng tới tâm lý vốn đang rất yếu ớt của thị trường, như “giọt nước làm tràn ly”. Bỏ qua mọi dự báo phân tích của giới chuyên gia, chỉ trong bốn phiên giao dịch của tuần này (9/8 - 12/8), VN-Index bất ngờ rơi tự do

.....ngày 9/8, những kiến nghị bất đồng ý kiến của các thành viên thuộc Hiệp hội Ngân hàng được truyền thông rộng rãi, đã tác động tăng thêm nỗi sợ hãi, kéo theo những [HYPERLINK "http://www.vietnamplus.vn/Home/Gioi-dau-tu-voi-va-thao-chay-khien-thi-truong-do-lua/20108/55994.vnplus"](http://www.vietnamplus.vn/Home/Gioi-dau-tu-voi-va-thao-chay-khien-thi-truong-do-lua/20108/55994.vnplus) phiên tuột dốc không phanh trên thị trường chứng khoán"[5]

“ Những tác động..Việc thị trường đang linh xình lại đột ngột chuyển biến theo chiều hướng xấu là do tác động của Thông tư 13/2010/TT-NHNN, có hiệu lực từ ngày 1.10.2010. Thông tư này có thực sự đáng ngại hay nhà đầu tư đã phản ứng thái quá?

.....việc định nghĩa lại những tài sản có rủi ro, những quy định mới về giới hạn tín dụng tại Thông tư 13 cũng có ảnh hưởng trực tiếp đến thị trường chứng khoán

Không đáng ngại

.....Thực ra, Thông tư 13 chỉ tác động tiêu cực đối với các ngân hàng vốn ít, chưa đạt chuẩn CAR. Còn đối với những ngân hàng vốn lớn, có hệ số CAR trên 9% như ACB, Sacombank thì hoạt động cho vay chứng khoán hầu như không bị ảnh hưởng nhiều” [6]

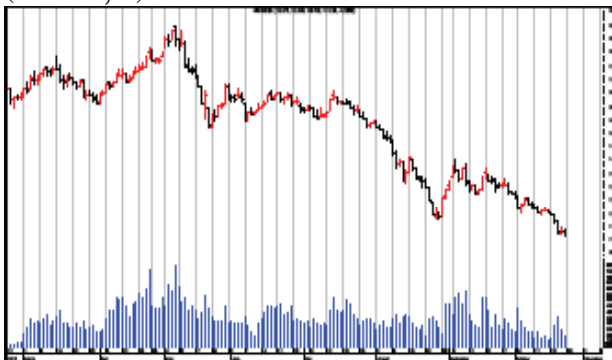
Các ngân hàng xoay sở mọi cách để đối phó với Thông tư 13 khiến mục tiêu giảm lãi suất (LS) huy động và cho vay ngày càng khó khăn hơn” [7]

Nguồn : [4], [5], [6], [7]

Có thể thấy điểm chung của nhiều bình luận về điểm hạn chế này đều (i) cho rằng thị trường chứng khoán kém khởi sắc là do nguồn cung vốn bị hạn chế do ngân hàng cần hạn chế cấp tín dụng để có thể kịp thực hiện Thông tư 13; (ii) nhiều đoạn viết sử dụng từ thiếu chính xác hoặc bình luận không nhất quán gây phân vân cho người đọc và (iii) một số “tít” bài có cường độ mạnh và thiếu việc phân tích tác động trực tiếp của văn bản đến hoạt động ngân hàng.

Đến những diễn biến thực tế từ thị trường

Diễn biến thực tế trên thị trường chứng khoán cho thấy thị trường bắt đầu giảm điểm từ tháng 4 trước khi NHNN ban hành Thông tư 13 trên cả hai sàn Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh (Hình 1, 2)



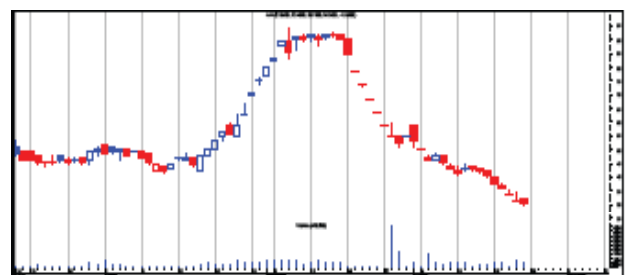
Hình 1: HNXINDEX từ tháng 2 đến tháng 10/2010
Nguồn: MetaStock

Thực ra ngay sau khi Thông tư 13 được NHNN công bố thì đã có nhiều bài viết về những ảnh hưởng của việc tuân thủ Thông tư này đến hoạt động kinh doanh ngân hàng và thị trường tài chính nhưng chưa thu hút được sự quan tâm của nhiều người..., những bình luận chỉ thực sự rộ lên khi có thông tin về phản ứng của một số ngân hàng và công ty tài chính thông qua Hiệp hội Ngân hàng. Những bình luận này ít nhiều đã tác động đến tâm lý của nhà đầu tư và do



Hình 2: VN-INDEX từ tháng 4 đến tháng 10/2010
Nguồn: MetaStock

một trong những đặc điểm của thị trường chứng khoán Việt Nam là chịu ảnh hưởng của tâm lý “đám đông” khá cao nên việc thị trường giảm điểm xét ở góc độ này khá hợp lý. Tuy nhiên không chỉ như vậy mà việc giảm điểm của thị trường từ tác động tâm lý còn do nhà đầu tư mất niềm tin vào thị trường vì có nhiều hoạt động chưa thật lành mạnh diễn ra ngày càng tinh vi hơn trong khi hoạt động giám sát chưa hiệu quả. Đơn cử trường hợp các “đội lái” làm giá một số cổ phiếu như AAA, HTV, VTV, FDC..., (Hình 3) nhưng không có cơ sở xử phạt, hoặc một vài nhà đầu tư bán cổ phiếu nhưng không thông báo theo quy định trong khi tiền phạt không thấm vào đâu so với tiền lời thu được thông tin chưa thật minh bạch...



Hình 3: Diễn biến giao dịch của cổ phiếu AAA từ 15/4 đến 22/10/2010
Nguồn: MetaStock

Mặt khác nguồn vốn dành cho thị trường giảm sút không hẳn là do ngân hàng phải “co lại” để đáp ứng yêu cầu của Thông tư 13 như nhiều bản tin bình luận bởi vì bản thân các ngân hàng trong giai đoạn từ năm 2009 đến nay đã và vẫn rất thận trọng khi cho vay chứng khoán dù vẫn còn đủ điều kiện cho vay. Chính diễn biến trên thị trường vàng, lãi suất tiền gửi ngân hàng, việc thực hiện yêu cầu tăng vốn của các ngân hàng do đã đến thời điểm quy định... mới là nguyên nhân gây ảnh hưởng tới sự lựa chọn kênh đầu tư. Hiệp hội Kinh doanh chứng khoán Việt Nam (VASB) cũng cho rằng tình trạng thị trường sụt giảm còn có một phần nguyên nhân từ việc ban hành chính sách của cơ quan quản lý chậm, thị trường thiếu sản phẩm mới... Và ngay cả khi NHNN đã ban hành Thông tư 19 và có hiệu lực ngay từ 1/10/2010 để điều chỉnh một số điểm của Thông tư 13 theo hướng nới rộng các chỉ số an toàn cho ngân hàng thì thị trường vẫn hoạt động cầm chừng.

Tổng hợp những thông tin này cho thấy việc các nhà đầu tư “vội vã tháo chạy khỏi thị trường” không phải do Thông tư 13 tác động mạnh đến mức tạo ra một lực đẩy quá lớn, mà chính vì cách viết theo kiểu như vậy trên một vài bản tin mới là nguyên nhân khiến cho nhiều người hiểu về tác động của Thông tư 13 đến tình hình thị trường bị sai lệch.

Hơn nữa số liệu về nguồn vốn huy động và sử dụng vốn để cho vay được công bố trên trang web của một số ngân hàng cũng cho thấy các ngân hàng này không đến mức quá khó khi phải thực hiện Thông tư 13 (xem bảng 1). Trong khi đó, nếu đối chiếu với tỷ lệ cho vay trên tổng vốn huy động trung bình của châu Á (trừ Nhật Bản) bình quân là 75% và khá nhiều

quốc gia đang yêu cầu các NHTM giảm dần tỷ lệ này xuống thì việc NHNN yêu cầu duy trì tỷ lệ cho vay trên tổng vốn huy động theo tỷ lệ trong Thông tư 13 cũng là hợp lý [1].

Mặc dù số liệu được ghi nhận có thể chưa phản ánh hết thực trạng của các ngân hàng nhưng tình hình trên cho thấy các ngân hàng chưa đến mức phải chạy đua khốc liệt để đảm bảo tỷ lệ an toàn theo quy định của Thông tư 13. Như vậy thực sự việc “xoay xở” hay “chạy đua” tăng vốn huy động hoặc “co cụm” lại không dám cho vay để đối phó với Thông tư 13 không phải là sự kiện chung của các ngân hàng như một số bản tin đã phản ánh mà chỉ rơi vào một số ngân hàng nhỏ. Sự phản ứng của các ngân hàng, công ty tài chính thông qua Hiệp hội Ngân hàng ở một góc độ nào đó theo thiên ý cá nhân giống như sự phản ứng của cơ thể người khi tiêm ngừa vắc xin và điều đó là cần thiết vì qua đó có thể đánh giá được tính sẵn sàng ứng phó của các ngân hàng khi chính sách có điều chỉnh và tính hợp lý của việc ban hành văn bản của các cấp quản lý. Một số ngân hàng phản ứng lại một số điểm của Thông tư do chính họ đang gặp khó khăn trong kinh doanh nhưng như vậy chính các ngân hàng này lại càng cần phải thận trọng hơn. Điều đáng tiếc ở đây chỉ là một số bài viết được đăng tải đã khai thác sự phản ứng này theo chiều hướng thiếu tích cực gây ảnh hưởng bất lợi không đáng có trên thị trường và một số nhóm những nhà đầu tư đã lợi dụng thông tin đó để trục lợi.

Phải khẳng định rằng Thông tư 13 được ban hành nhằm mục đích chính là để đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh ngân hàng, từ đó đảm bảo an toàn cho cả nền kinh tế trong đó có thị trường chứng khoán. Đây chính là một văn bản liên quan đến hoạt động giám sát

Bảng 1: Số dư huy động và cho vay của một số Ngân hàng đến 30/06/2010

NGÂN HÀNG	DƯ/NC CHỌ VAY KH (tr đ)	TGRH (tr đ)	ES% TIỀN GỬI **	DƯ/NC/ KPHG	PHÉTCG (tr đ)	DƯ/NC/ ASPAUL ETCG	TG CỦA CÁC TCTD (tr đ)	DƯ NGUỒN (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(2)/(4)	(6)	(7)=(2)/(4+6)	(8)	(9)=(7)/(4+8)
ACB	72.074.093	99.024.377	84.170.090,5	0,85	24.931.084	0,66	21.290.986	0,49
OCB	9.689.736	8.874.329	7.543.349,63	1,28	17.966	1,28	1.883.729	0,98
ScamBank	66.999.217	75.819.327	63.766.428	1,05	15.918.995	0,84	5.284.946	0,69
VCB	146.628.263	162.515.773	155.136.489	0,94	121.863	0,94	26.756.693	0,78
Vietcombank	166.048.319	155.672.184	152.431.854	1,40	17.673.131	1,23	66.076.007	0,76
Agribank	NA	NA	NA	NA	NA	NA	NA	NA
BIDV	NA	NA	NA	NA	NA	NA	NA	NA
Banking	47.377.434	47.231.364	46.138.161,1	1,05	6.872.083	0,90	4.830.331	0,72
Thienvietbank	NA	NA	NA	NA	NA	NA	NA	NA
SHB	18.138.377	18.617.083	16.674.454,3	1,09	4.504.400	0,86	4.890.104	0,62
NetBank	18.454.480	18.590.334	9.801.933,9	1,16	498.364	1,10	3.980.946	0,72

Nguồn: website của các ngân hàng và tính toán của tác giả

*Ngân hàng TMCPCT Việt Nam có nguồn vốn tài trợ, ủy thác đầu tư cho vay mà TCTD chịu rủi ro lớn: 47.616.263 triệu đồng, các TCTD khác nguồn này không đáng kể

** Theo nhiều ngân hàng thì tiền gửi không kỳ hạn chiếm trung bình 15% trong tổng vốn huy động

tài chính, phần còn khá yếu kém đối với Việt Nam chứ không phải là một văn bản mang tính chất điều hành chính sách tiền tệ như nhiều người viết lầm tưởng.

Những bất cập khi phổ biến chính sách và nguyên nhân

Thông thường để phổ biến một văn bản mới thì cơ quan ban hành sẽ đăng tải văn bản trên một số trang web và ra thông cáo báo chí ngắn gọn về nội dung chính trong văn bản được ban hành chứ chưa giải thích kỹ nội dung của văn bản, cơ sở của việc ra văn bản. Sau đó ai quan tâm đến vấn đề này sẽ tự đọc toàn văn nội dung văn bản song nếu có vấn đề chưa rõ thì cũng khó nhận được lời giải thích thỏa đáng từ các cơ quan ban hành. Hệ quả là dư luận báo chí và dư luận xã hội chưa được chuẩn bị tốt để tiếp nhận và hiểu đúng về thông tin, đặc biệt là với báo chí.

Những bài viết chuyên sâu về nội dung văn bản để người đọc hiểu đúng vấn đề lại chỉ được đăng tải trên các báo, tạp chí chuyên môn với lượng người đọc hạn chế, thời gian đăng tải thường muộn hơn do yêu cầu viết bài nghiên cứu không thể nhanh như viết tin, còn các tờ báo có nhiều độc giả thì chỉ đăng tin ngắn hoặc các bài viết khá đơn giản với các tít bài khá “nóng”. Cách đặt tít bài sao cho thu hút được độc giả ngay từ đầu thường được sử dụng một cách thái quá và người đọc đôi khi chỉ sử dụng những tít này để bình luận tiếp mà thiếu quan tâm đến bản chất của sự việc.

Một số nhóm các nhà đầu tư vì quyền lợi riêng của mình thường sử dụng thông tin theo chiều hướng có lợi cho mình nên tìm cách lái dư luận qua các bài viết về chính sách bằng cách nào đó. Một vài chuyên gia kinh tế khi trả lời phỏng vấn báo chí hoặc viết bài đã bình luận vấn đề theo quan điểm cá nhân nhưng chưa đứng trên lợi ích chung của nền kinh tế, hoặc sau khi trả lời phỏng vấn tác giả bài báo viết nội dung có sai lệch với trả lời của người được phỏng vấn, hoặc giật tít không phù hợp.

Những bất cập này không chỉ ảnh hưởng xấu đến hoạt động trên thị trường tài chính, từ đó ảnh hưởng chung đến các hoạt động kinh tế khác mà còn gây tình trạng nghi ngờ các chính sách kinh tế của nhà nước

Nguyên nhân của những bất cập trên đây chủ yếu là do quá trình chuẩn bị dư luận báo chí, dư luận xã hội chưa thật tốt. Mặt khác thông tin tuyên truyền về kinh tế có lẽ thiếu một sự kiểm

duyet hợp lý trước khi đăng tải, vì thế mà có những bài viết, bài phát biểu được cho là của các chuyên gia kinh tế, nhà tư vấn có vẻ đáp ứng được yêu cầu của người đọc nhưng nếu người đọc có am hiểu chút ít về lĩnh vực ngân hàng sẽ thấy chất lượng của những bài viết, bài phát biểu đó cần phải xem lại. Tiếc thay những bài viết đó lại có tác động rộng rãi vì các tờ báo có số lượng độc giả lớn thì đa số lại là những người chưa được phổ cập thông tin cơ bản nhất về tài chính, ngân hàng.

Nguyên nhân tiếp theo là do không phải tất cả các tác giả viết về lĩnh vực kinh tế đều có thể hiểu sâu về hoạt động ngân hàng và thông tin hỗ trợ, ví dụ như các chỉ số giám sát theo thông lệ quốc tế cũng như kinh nghiệm của các quốc gia khác rất khó để có được đầy đủ nên thiếu thông tin đối chiếu cần thiết.

Cũng không loại trừ nguyên nhân lợi dụng sự mất cân xứng về thông tin để trục lợi và khi đó những khía cạnh chưa thật hợp lý của một văn bản – mà điều này thì khó có thể tránh khỏi hoàn toàn khi ban hành một văn bản sẽ được khai thác sâu hơn, còn những điểm hợp lý của văn bản thì chỉ được lướt qua nhằm tránh sự phê phán chung và giảm nhẹ trách nhiệm xã hội.

Kiến nghị

Hoạt động giám sát hệ thống tài chính ở Việt Nam sẽ ngày một chặt chẽ hơn nhằm đảm bảo an toàn cho nền kinh tế, do vậy sắp tới các văn bản hạn chế hoạt động kém an toàn theo “kiểu” Thông tư 13 sẽ được ban hành cho các hoạt động tài chính nói chung chứ không chỉ có ngân hàng. Nếu việc bình luận các chính sách mới trong tự diễn ra như vừa qua với Thông tư 13 thì hậu quả xấu hơn là điều hoàn toàn có thể xảy ra. Để tránh tình trạng này các cơ quan hữu quan nên:

Khi truyền thông nội dung văn bản chính sách có độ nhạy cảm cao như Thông tư 13 nên có những phát ngôn mang tính thống nhất, rõ ràng trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhằm tạo sự yên tâm cho nhà đầu tư. Bên cạnh việc nêu nội dung của văn bản cũng cần giải thích rõ ràng những từ, thuật ngữ mang tính chuyên ngành bằng ngôn ngữ phổ thông nhất để những đối tượng ở các lĩnh vực nghề nghiệp xã hội khác nhau quan tâm đều hiểu có thể hiểu đúng tinh thần văn bản, đặc biệt là các cơ quan báo chí và những người làm báo.

NHNN là nơi có điều kiện để tiếp cận các thông tin hoạt động ngân hàng của các quốc gia trên thế giới cần chọn lọc thông tin cần thiết để cung cấp rộng rãi

cho xã hội theo cách phổ biến kiến thức ngoài thông tin chính sách chính thống.

Ví dụ như các tỷ lệ an toàn được áp dụng tại các quốc gia châu Á được đăng tải trên Tạp chí Ngân hàng số 17, tháng 9/2010 [1] được nhiều nhà đầu tư và các ngân hàng biết đến sớm hơn có lẽ sự phản ứng của 14 ngân hàng đã không gay gắt như vậy.

Đối với những văn bản chính sách có độ nhạy cảm cao thì NHNN cần có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí trong việc kiểm soát các bài viết mang tính bình luận để có thể đưa ra những điều chỉnh kịp thời. Đặc biệt đối với những chỉ tiêu kiểm soát có ảnh hưởng đến hoạt động của thị trường tài chính nếu trong quá trình giải thích, truyền thông có sự đối chiếu với thông lệ quốc tế thì sẽ đạt hiệu quả hơn.

Cần có những đánh giá về tác hại của việc truyền thông chính sách không hợp lý đối với thị trường tài chính để có biện pháp xử lý nghiêm nhằm đảm bảo thông tin minh bạch, đảm bảo an ninh thị trường

Tuy nhiên mọi cố gắng của các cơ quan hữu quan sẽ chỉ có thể đạt kết quả mong muốn nếu có được sự hợp tác tốt của các tác giả trực tiếp viết bài, các chuyên gia thường tham gia bình luận chính sách, các nhà đầu tư...; nếu lợi ích chung và dài hạn, vì sự phát triển bền vững của hệ thống tài chính được quan tâm nhiều hơn mục tiêu của một nhóm lợi ích ■

Tài liệu tham khảo

1. Nhật Trung (2010) Tỷ lệ cấp tín dụng so với nguồn vốn huy động – những thông lệ quốc tế, Tạp chí Ngân hàng số 17, tháng 9/2010, trang 21-22
2. Huỳnh Thế Du (2010) Thông tư 13: Chưa hoàn chỉnh nhưng đúng hướng, <http://vneconomy.vn/20100816014221380POC6/thong-tu-13-chua-hoan-hao-nhung-dung-huong.htm>
- 3.ThS Lê Văn Hình (2010) Thông tư 13: Thuộc đấng già tật <http://dddn.com.vn/20100824101316303cat119/thong-tu-13-thuoc-dang-da-tat.htm>
4. A.H - T.S Ngân hàng kêu khó vì Thông tư 13 <http://tuoitre.vn/Kinh-te/394552/Ngan-hang-keu-kho-vi-thong-tu-13.html>
5. Hạnh Nguyễn (2010) Thông tư 13 "Giọt nước làm tràn ly chứng khoán" <http://www.vietnamplus.vn/Home/Thong-tu-13-Giot-nuoc-lam-tran-ly-chung-khoan/20108/56292.vnplus>
6. Nhật Minh (2010) Đề suất cho nhà đầu tư chứng khoán dùng đòn bẩy đến 50% <http://vnexpress.net/GL/Kinh-doanh/Chung-khoan/2010/10/3BA21F34/>
7. Ngọc Thủy (2010) Thông tư 13 có đáng ngại? <http://www.nhipcaudautu.vn/article.aspx?id=5712>
8. Ánh Hồng (2010) Vì sao lãi suất chưa giảm? <http://tuoitre.vn/Kinh-te/399355/Vi-sao-lai-suat-chua-giam.html>
9. Website của các NHTM.

